

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH**  
**TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Hoàng Thị Thanh X và chị Đoàn Thị Thu H;

Sau khi nghiên cứu:

-Đơn khởi kiện yêu cầu tòa án giải quyết về việc “Kiện đòi tài sản” đề ngày 20/02/2024 của chị Hoàng Thị Thanh X;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 3 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Chị Hoàng Thị Thanh X, sinh năm 1974

Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Thôn C, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định

2. Chị Đoàn Thị Thu H, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

3. Anh Đoàn Đình H1, sinh năm 1971

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

-Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 3 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải đối thoại Tại tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 3 năm 2024, cụ thể như sau:

Các bên đương sự chị Hoàng Thị Thanh X, anh Đoàn Đình H1 và chị Đoàn Thị Thu H thống nhất: Chị Đoàn Thị Thu H có trách nhiệm thanh toán cho chị Hoàng Thị Thanh X số tiền là 500.000.000đ vào ngày 27/10/2024. Sau khi chị H thanh toán đủ số tiền trên cho chị X thì chị X và anh H1 có trách nhiệm ký Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất sang tên cho chị Đoàn Thị Thu H lô đất số

4, MBQH 177UB/TN-MT, diện tích 125m<sup>2</sup> mang tên anh Đoàn Đình H1. Địa chỉ lô đất tại thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra Quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải thanh toán khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thanh toán.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải
- VKSNDH.Quảng Xương;
- Chi cục THADS H.Quảng Xương;
- Lưu hồ sơ./.

**THẨM PHÁN**

**Mai Thị Lý**